

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒN ĐẤT
T. KIÊN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án: 04/2018/DSST

Ngày 29/01/2018

Về việc: “*Tranh chấp dân sự về vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Cúc**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trần Huy Liệu**

2. Bà **Phạm Hồng Gái**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thành Minh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang: tham gia phiên tòa có ông **Lương Thành Trung** - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 29 tháng 01 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 140/2017/TLST-DS ngày 21 tháng 6 năm 2017 về: “Tranh chấp dân sự về vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 187/2017/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Xuyến**, sinh năm 1952 (có mặt)

Địa chỉ: Số nhà 883/29 tổ 14, khu phố Sơn Tiến, thị trấn Sóc Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

2. *Bị đơn:* Ông **Danh Tùng** (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 155, Ấp Hưng Giang, xã Mỹ Lâm, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện ngày 22 ngày 5 năm 2017 và các lời khai tại Tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Xuyến trình bày:**

Vào ngày 15/12/2016 (âm lịch), Danh Tùng đó đến hỏi mượn tôi tiền ăn tết. Do Tùng đi lại nhiều lần năn nỉ, đồng thời có bà út Nghiêng (là cô bà con của Tùng và là hàng xóm của tôi) cũng năn nỉ giùm cho Tùng nên tôi có cho Tùng mượn 15.000.000 đồng. Sau khi lấy tiền, Tùng đi một lát rồi quay lại nói xe bị hư nên mượn thêm 1.000.000 đồng nữa, tổng cộng là 16.000.000 đồng.

Qua tết Danh Tùng không trả tiền cho tôi, mỗi lần tôi tới đòi thì Danh Tùng có thái độ hỗn xược, ăn nói bậy bạ, thậm chí có thái độ hành hung tôi, cụ thể là Tùng đập nón bảo hiểm xuống nền nhà nó để dọa嚇 tôi làm cho tôi sợ không dám đòi nợ nó nữa.

Nay tôi khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Danh Tùng phải trả cho tôi số tiền 16.000.000 đồng (Mười sáu triệu đồng), không yêu cầu tính lãi.

*** Bị đơn ông Danh Tùng:**

Mặc dù ông Danh Tùng đã nhận được Thông báo thụ lý vụ án và tất cả các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng ông Tùng cố tình trốn tránh, không có mặt theo Giấy triệu tập của Tòa và không có văn bản thể hiện ý kiến của mình về nội dung đơn khởi kiện của bà Xuyên nên không có lời khai của ông Tùng tại Tòa án.

Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Xuyên vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất phát biểu quan điểm: Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất trong quá trình giải quyết vụ án đã chấp hành đúng theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự về thẩm quyền giải quyết, thu thập chứng cứ, công bố chứng cứ và hòa giải. Tại phiên tòa, HĐXX, thư ký phiên tòa và các đương sự chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ, xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ để chấp nhận nên đề nghị HĐXX xem xét khi nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Xét đơn khởi kiện và yêu cầu của nguyên đơn, cũng như các tài liệu có trong hồ sơ, có cơ sở xác định đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng dân sự về vay tài sản” quy định tại Khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Vụ án thuộc thẩm quyền xét xử theo thủ tục sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

2. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Danh Tùng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Danh Tùng.

3. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua diễn biến tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử (HĐXX) có cơ sở xác định rằng: Vào ngày 15/12/2016a, ông Danh Tùng có vay của bà Nguyễn Thị Xuyến số tiền 16.000.000 đồng, hai bên không lập giấy tờ gì mà chỉ thỏa thuận miệng với nhau. Mặc dù bà Xuyến không cung cấp được giấy tờ gì chứng minh việc vay tiền của ông Tùng, tuy nhiên qua lời khai của bà Thị Nghiêng (là hàng xóm của bà Xuyến và là cô của ông Tùng) và qua lời khai của ông Nguyễn Văn Cường – là người lái xe ôm nhiều lần chở bà Xuyến đến nhà ông Tùng đòi nợ (BL 21, 22), hai người này xác định có biết ông Tùng vay tiền của bà Xuyến nhưng không biết số tiền bao nhiêu, chỉ nghe bà Xuyến nói là 16.000.000 đồng. Đối với ông Danh Tùng, là bị đơn trong vụ kiện đã nhận được Thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng ông Tùng cố tình trốn tránh, không có mặt và không có văn bản nêu ý kiến của mình về nội dung khởi kiện của bà Xuyến. Như vậy ông Tùng đã mặc nhiên thừa nhận việc thiếu nợ bà Xuyến số tiền 16.000.000 đồng mà không có ý kiến phản bác gì. Do đó yêu cầu khởi kiện của bà Xuyến là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật tại Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự 2015.

Từ những phân tích trên, sau khi thảo luận nghị án HĐXX chấp nhận ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất về quan điểm giải quyết vụ án; chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Xuyến, buộc ông Danh Tùng phải trả cho bà Xuyến số tiền 16.000.000 đồng.

Về án phí: Ông Danh Tùng phải chịu án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39 và các Điều 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.
- Áp dụng Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự 2015.
- Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- 1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Xuyến đối với

ông Danh Tùng.

Buộc ông Danh Tùng phải có trách nhiệm trả số tiền vay cho bà Nguyễn Thị Xuyên là **16.000.000 đồng** (Mười sáu triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2/ Về án phí DSST:

- Ông Danh Tùng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 800.000 đồng (Tám trăm ngàn đồng).

- Bà Nguyễn Thị Xuyên được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 400.000 đồng (Bốn trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0008973 ngày 21/6/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòn Đất.

Án xử công khai, báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng ông Danh Tùng được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ Tòa Phiên Tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKS cùng cấp;
- Đương sự;
- Lưu.

Nguyễn Thị Cúc